



VP ĐKDD TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI NHÁNH KHU VỰC II

Số: 2152 /CNKV(II)

V/v phúc đáp nội dung tại Công văn số
319/KT ngày 29/6/2026 của Phòng Kinh
tế xã Nghĩa Giang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 30 tháng 6 năm 2026

Kính gửi: Phòng Kinh tế xã Nghĩa Giang

Ngày 30/6/2026, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II (sau đây gọi tắt là Chi nhánh) nhận được Công văn số 319/KT ngày 29/6/2026 "V/v cung cấp về cơ sở dữ liệu đất đai và trích lục bản đồ địa chính thửa đất đối với các thửa đất chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân". Sau khi xem xét nội dung Công văn, kiểm tra cơ sở dữ liệu đất đai trên hệ thống quản lý đất đai VBDLIS, Chi nhánh phúc đáp nội dung như sau:

1. Đối với cơ sở dữ liệu đất đai (VBDLIS) của phân hệ dữ liệu về giá đất hiện nay chưa được xây dựng hoàn chỉnh và chưa tích hợp dữ liệu giá đất theo Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi, do đó Chi nhánh không có dữ liệu để cung cấp.

2. Chi nhánh cung cấp 04/04 Trích lục bản đồ địa chính của thửa đất đề nghị theo mẫu Phụ lục 19 được ban hành kèm theo Thông tư 26/2024/BTNMT ngày 26/11/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi Trường.

(Kèm theo 04 Trích lục bản đồ địa chính)

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực II phúc đáp nội dung trên đề Phòng Kinh tế xã Nghĩa Giang được biết và phối hợp thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HS. (Tấn Tùng)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Văn Tào

XÃ NGHĨA GIANG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GTN-TTPVHCC
Mã số hồ sơ: **H48.223-260629-0006**

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 6 năm 2026



GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

(Liên: Lưu tổ chức, cá nhân)

Trung tâm Phục vụ hành chính công/Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả: **UBND Xã Nghĩa Giang**
Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân/ tổ chức: **NGUYỄN HUỆ**
Số định danh của cá nhân/ tổ chức: 051060007846
Địa chỉ: Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi
Địa chỉ thửa đất: Thửa 1333, tờ 4, Thôn Xuân Phổ Tây, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi
Số điện thoại của chủ hồ sơ: 0906501478
Số điện thoại của người được uỷ quyền: 0
Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; ch

Thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên giấy tờ	Loại giấy tờ	Số lượng
1	Đơn theo Mẫu số 01	Bản chính	1
2	Một trong các giấy chứng nhận quy định tại khoản 21 Điều 3, khoản 3 Điều 256 Luật Đất đai hoặc một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 137 Luật Đất đai hoặc quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai qua các thời kỳ.	Bản chính	1

Số lượng hồ sơ: 1 (bộ)

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 15 (Ngày)

Thời gian nhận hồ sơ: 09 giờ 45 phút, ngày 29 tháng 06 năm 2026

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **09 giờ 45 phút, ngày 14 tháng 07 năm 2026**

Đăng ký trả kết quả tại: Trung tâm Phục vụ hành chính công UBND xã Nghĩa Giang

Ghi chú:

Vào sổ theo dõi, Quyền số:, Số thứ tự: (nếu có)

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ ¹

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGUYỄN HUỆ

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Võ Thị Nguyệt

Ghi chú:

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, người nộp hồ sơ ký, ghi rõ họ, chữ đệm và tên vào mục này.
- Khi nhận kết quả đề nghị cá nhân, tổ chức mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và CCCD/CC; trường hợp đi nhận thay kết quả phải có giấy giới thiệu của đơn vị hoặc giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền theo

quy định pháp luật.

3. Đối với những hồ sơ có thu phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính đề nghị cá nhân, tổ chức hoàn thành trước khi nhận kết quả.

4. Số điện thoại liên hệ của Trung tâm Phục vụ hành chính cấp xã:

5. Tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ thông qua các cách thức sau:

- Truy cập vào địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>

- Tra cứu thông qua ứng dụng Zalo:

+ Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.

+ Quét mã QR Code trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.



XÃ NGHĨA GIANG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /PKS-TTPVHCC

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 6 năm 2026

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Mã số hồ sơ: H48.223-260629-0006

Nội dung yêu cầu giải quyết: Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất

Cơ quan (đơn vị) giải quyết hồ sơ:.....

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:.....

TÊN CƠ QUAN/ PHÒNG BAN/NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		Kết quả giải quyết hồ sơ (Trước / đúng/quá hạn)	GHI CHÚ
1. Giao: BỘ PHẬN TNTKQ	 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		

.....				
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....	 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....		
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
BỘ PHẬN TNTKQ				
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	(Ngày, giờ nhận kết quả thực tế)			
BỘ PHẬN TNTKQ				
1. Giao:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
2. Nhận:				

Mẫu số 01. Đơn đề nghị giao đất/thuê đất/chuyển mục đích sử dụng đất/giao đất và giao rừng/cho thuê đất và cho thuê rừng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày 23 tháng 6 năm 2026

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHO PHÉP CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân²: Xã Nghĩa Giang

1. Người đề nghị³: NGUYỄN - HỮU Sinh năm 1960
CCCD số 051060007846 Cấp ngày 28-6-2021
nơi cấp Cục Cảnh Sát
2. Địa chỉ/trụ sở chính: Thôn Xuân phố Tây xã Nghĩa Giang Tỉnh Quảng Ngãi
3. Địa chỉ liên hệ (điện thoại, fax, email...): 0906501478
4. Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã... tỉnh...): Thôn Xuân phố Tây xã Nghĩa Giang Tỉnh Quảng Ngãi
5. Diện tích đất (m²): 495,4 m² trong đó:
- a) Diện tích đất chuyên trồng lúa phải nộp tiền theo quy định của pháp luật về đất trồng lúa (m²) (nếu có):
- b) Diện tích đất phải bóc tách tầng đất mặt theo pháp luật về đất trồng lúa (m²) (nếu có):
6. Diện tích rừng (m²) (nếu có):
7. Để sử dụng vào mục đích⁴: Cho Con
Chuyển mục đích sử dụng từ đất trồng cây hàng năm
Khí bụi đất b. với diện tích 200 m²
8. Thời hạn sử dụng đất: Đất b. lâu dài đất trồng cây hàng năm
Khí bụi đất 30/11/2019
9. Xác định nhu cầu sử dụng đất thuộc trường hợp được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định (nếu có).
10. Cam kết sử dụng đất, sử dụng rừng đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật đất đai, pháp luật lâm nghiệp, pháp luật về đất trồng lúa; nộp tiền sử dụng đất/tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa (nếu có); bóc tách tầng và sử dụng đất mặt đầy đủ, đúng hạn.
Các cam kết khác (nếu có): Tôi xin cam kết Tôi chọn thửa đất 1337
Đ. b. đ. số 4 địa dư Thôn Xuân phố Tây xã Nghĩa Giang
là thửa đất duy nhất để kinh doanh đất đai
Theo quy định của NĐ 259/2025/QĐ 15.Tôn trọng Hiến pháp Việt Nam
11. Tài liệu gửi kèm (nếu có)⁵:

Người làm đơn⁶

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Nam Nguyễn Hữu

¹ Giao đất/thuê đất/cho phép chuyển mục đích sử dụng đất/giao đất và giao rừng/thuê đất và thuê rừng.

² Chủ tịch UBND cấp có thẩm quyền giao đất/cho thuê đất/cho phép chuyển mục đích sử dụng đất/giao đất và giao rừng/cho thuê đất và cho thuê rừng.

³ Đối với cá nhân, người đại diện thì ghi rõ họ tên và thông tin về số, ngày/tháng/năm, Cơ quan cấp Căn cước công dân hoặc số định danh hoặc Hộ chiếu...; đối với tổ chức thì ghi rõ thông tin như trong Quyết định thành lập Cơ quan, tổ chức sự nghiệp/văn bản công nhận tổ chức tôn giáo/đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư đối với doanh nghiệp/tổ chức kinh tế...

⁴ Trường hợp đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư/quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư/quyết định dự án... thì ghi rõ mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư theo giấy tờ đã cấp. Trường hợp đề nghị giao đất xây dựng công trình ngầm thì ghi rõ diện tích đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm quy định tại Điều 216 Luật Đất đai.

⁵ Thực hiện trong trường hợp hồ sơ giao đất/thuê đất/chuyển mục đích sử dụng đất/giao đất và giao rừng/thuê đất và thuê rừng do người đề nghị lập phải có theo quy định.

⁶ Ghi rõ họ và tên cá nhân, cá nhân đại diện cho người sử dụng đất quy định tại Điều 4 Luật Đất đai.

Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):
.....

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):
.....

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

-

-

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

..., ngày 28 tháng 6 năm 2026

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc
TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY**

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có

Ký điện tử)



Nguyễn Huệ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA THỰC ĐỊA
Hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất

Căn cứ hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất của ông Nguyễn Huệ, thường trú: Thôn Xuân Phổ, xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi do Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính xã Nghĩa Giang tiếp nhận ngày 29/6/2026 ;

Hôm nay, vào lúc 13 giờ 30, ngày 7 tháng 7 năm 2026.

I. Thành phần tham gia gồm:

1. Phòng Kinh tế Xã Nghĩa Giang:

- Ông : Lê Thế Vũ Chức vụ: Chuyên viên phòng Kinh tế.

2. Đại diện cộng đồng dân cư

- Ông (bà): Nguyễn Văn Việt Trưởng thôn Xuân Phổ

3. Chủ sử dụng đất

- Ông Nguyễn Huệ.

II. Kết quả kiểm tra:

1. Thông tin về thửa đất, chủ sử dụng đất:

- Chủ sử dụng đất: Ông Nguyễn Huệ.

- Thửa đất số: 1333, tờ bản đồ số 4, xã Nghĩa Giang, diện tích: 495,4m²,
loại đất: ONT + BHK

- Mục đích sử dụng đất hiện tại:

+ Đất ở 100m²; Thời hạn sử dụng: Lâu dài

+ Đất trồng cây hàng năm khác: 395,4m², Thời hạn sử dụng đến:
30/11/2069.

- Địa chỉ thửa đất: thôn Xuân Phổ, Xã Nghĩa Giang, tỉnh Quảng Ngãi.

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi, cấp ngày 15/5/2024 có số vào sổ VP 25669, có số hành DP 112558.

2. Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất (hoặc quy hoạch chung hoặc quy hoạch phân khu theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị):

- Sự phù hợp với Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Tư Nghĩa:

☒ Phù hợp

☐ Không phù hợp

☐ Khác.....

- Sự phù hợp với Quy hoạch nông thôn mới:

☒ Phù hợp

☐ Không phù hợp

☐ Khác.....

3. Hiện trạng trên thửa đất:

- Nhà cửa, vật kiến trúc: ☒ Có nhà ở; ☐ Không có nhà ở.....

☐ Khác.....

- Cây trồng:.....

- Tường rào, cọc mốc:

- ☒ Tường rào xây gạch, cột BTCT, mốc giới rõ ràng;
☐ Tường rào lưới B40, cột BTCT, mốc giới rõ ràng;
☐ Tường rào dây thép gai, cột BTCT, mốc giới rõ ràng;
☐ Không có tường rào, có chôn cọc mốc, ranh giới rõ ràng;
☐

Khác.....

- Tình hình sử dụng đất:

- ☒ Ổn định, không tranh chấp;
☐ Có tranh chấp;
☐ Khác.....

- Nội dung khác:

4. Nội dung yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất:

Ông Đ. Quý. C. H. U. và bà xin chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây hàng năm khác thành đất ở tại nông thôn với diện tích ... 200 m² ✓

5. Ý kiến của thành phần tham gia:

- Theo ý kiến của chủ sử dụng đất:

Ông Đ. Quý. C. H. U. Thôn Xuân Phú Cũ như cũ
Chuyển mục đích từ đất trồng cây hàng năm
thành đất ở tại nông thôn diện tích 200 m²
đi từ thửa đất số 15 cho Ông Đ. Quý. C. Nu. Lân. D.
như ở thửa đất số 15, diện tích 200 m² đi từ thửa đất số 15
cho Ông và Nu. Lân. D. Nu. Lân. D.
cho Ông và Nu. Lân. D. Nu. Lân. D.

- Theo ý kiến của Đại diện cộng đồng dân cư:

Như cũ từ chuyển mục đích từ đất trồng cây hàng năm
Đ. Quý. C. H. U. Thôn Xuân Phú
đi từ thửa đất số 15 cho Ông Đ. Quý. C. Nu. Lân. D.
Cũ như cũ

6. Vị trí theo Bảng giá đất:

Theo Nghị Quyết HĐND số 40/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi như sau:

- Đất ở thuộc Khu vực vị trí; Đơn giá: ngàn đồng/m²
- Đất nông nghiệp: Vị trí 3.

III. Kết luận và kiến nghị:

Troa Co' So' Nien' da Elia. Da va ngu cai xai chuy'
nue xeb lu' duy. Bat cu ay quy' i' thud va y
Nien' Co' ay. Ban Co' Phin' Xuan' Phin'. Thid' Phien' thuan
gi' thuy chait va lal di ngu' i' lal nua va ngi' uo'.
Phy chu' p'hy ay. Toie chuy' nue xeb su' duy
bat daa lo' bat giy' Cay' liay' xon' coa' bay
bat' i' di' cuo' Cu' lo' phi' bay

Biên bản được lập xong vào lúc 14 giờ 10 phút cùng ngày, đã được thông qua cho các thành phần tham dự nghe và thống nhất ký tên dưới đây./.

PHÒNG KINH TẾ

ĐẠI DIỆN CỘNG ĐỒNG DÂN CƯ

Ce Phieu

Nguyen Van Viet

CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT

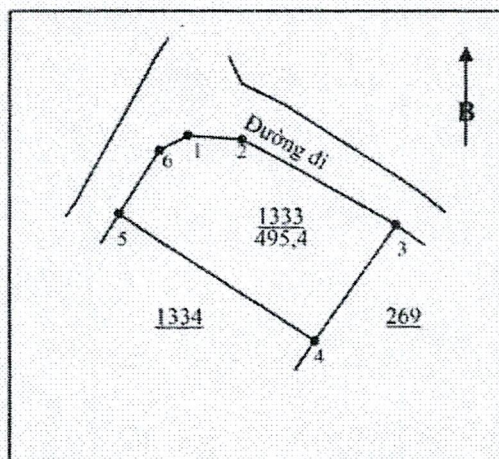
Азизий Хан

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa đất số: 1333 ; Tờ bản đồ: 4, Xã Nghĩa Giang, Tỉnh Quảng Ngãi;
2. Diện tích: 495,4 m²; Loại đất: ONT+HNK ; Tài liệu đo đạc: Bản đồ địa chính (VN2000) được Sở TN&MT tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt ngày 23/11/2011
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: ông Nguyễn Huệ;
4. Giấy chứng nhận: Đã cấp GCN;
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất: Không thay đổi so với GCN đã cấp

6. Các thông tin khác cần trích lục: Không

7. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất (*): 8. Tọa độ đỉnh, kích thước cạnh:



Tọa độ đỉnh thửa (**)			Kích thước cạnh (m)
Đỉnh	X (m)	Y (m)	
1	1674741,140	579452,470	6,94 22,38 18,28 29,70 9,52 4,09
2	1674740,570	579459,390	
3	1674729,700	579478,950	
4	1674714,650	579468,570	
5	1674731,070	579443,820	
6	1674739,110	579448,920	
1	1674741,140	579452,470	

(*) Thể hiện thêm bản vẽ tài sản gắn liền với đất khi cần trích lục.

..... ngày 30 tháng 6 năm 2026

Người trích lục

(Ký, ghi rõ họ và tên)

KT. Giám đốc

Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ Khu vực II

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)

Lê Tấn Tùng



Lê Văn Tạo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP
(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân)

[01] Kỳ tính thuế: Năm
[02] Lần đầu: ☐ [03] Bổ sung lần thứ:

I. PHẦN NGƯỜI NỘP THUẾ TỰ KHAI

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: NGUYỄN - HUE
[05] Ngày/tháng/năm sinh: 12-9-1960
[06] Mã số thuế:
[07] Định danh cá nhân/số Hộ chiếu/CCCD (trường hợp cá nhân chưa có MST):
CCCD số: 051060007846 CN 28-6-2021
[08] Ngày cấp: 28-6-2021 [09] Nơi cấp: Cục Cảnh Sát
[10] Địa chỉ cư trú:
[10.1] Số nhà: [10.2] Đường/phố:
[10.3] Tổ/thôn: Xã Phố [10.4] Xã/Phường/Đặc khu: Xã Nghĩa Giang
[10.5] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi
[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế:
[12] Điện thoại: 0906501478

2. Đại lý thuế (nếu có):

[13] Tên đại lý thuế:
[14] Mã số thuế:
[15] Hợp đồng đại lý thuế: số: Ngày:

3. Thừa đất chịu thuế:

[16] Thông tin người sử dụng đất:

STT	Họ và tên	MST	Định danh cá nhân/ CCCD/Hộ chiếu (trường hợp cá nhân chưa có MST)	Tỷ lệ

[17] Địa chỉ thửa đất:

[17.1] Số nhà: [17.2] Đường/phố:

[17.3] Tổ/thôn: Xóm phố [17.4] Xã/phường/đặc khu: Thị trấn

[17.5] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[18] Là thửa đất duy nhất: ☒

[19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Xã/Phường/Đặc khu):

[20] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[20.1] Số giấy chứng nhận: ¹ VP.25669 [20.2] Ngày cấp: 15-5-2024

[20.3] Thửa đất số: 1333 [20.4] Tờ bản đồ số: 04 ✓

[20.5] Diện tích: 200 m² [20.6] Loại đất/Mục đích sử dụng: Đất ✓

[21] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[21.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích:

[21.2] Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định:

[21.3] Hạn mức (nếu có):

[21.4] Diện tích đất lấn, chiếm:

[22] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[22.1] Diện tích: [22.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng:

[23] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[24] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [25] (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[25.1] Loại nhà: [25.2] Diện tích: [25.3] Hệ số phân bổ:

5. Miễn, giảm thuế [26]

[26.1] Trường hợp miễn, giảm (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách,...):

[26.2] Kỳ tính thuế/Khoảng thời gian đề nghị miễn, giảm:

[26.3] Số tiền đề nghị miễn (giảm):

[26.4] Số tiền đã nộp (nếu có):

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai.

..., ngày.....tháng..... năm.....

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu
(nếu có)/Ký điện tử)

Nguyễn Huệ

II. PHÂN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG (Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam)

1. Người nộp thuế

[27] Họ và tên:

[28] Ngày/tháng/năm sinh:

[29] Mã số thuế:

[30] Định danh cá nhân/số Hộ chiếu/CCCD:

[31] Ngày cấp: [32] Nơi cấp:

2. Thửa đất chịu thuế

[33] Địa chỉ:

[33.1] Số nhà: [33.2] Đường/phố:

[33.3] Tò/thôn: [33.4] Xã/Phường/Đặc khu:

[33.5] Tỉnh/Thành phố:

[34] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[34.1] Số giấy chứng nhận: [34.2] Ngày cấp:

[34.3] Thửa đất số: [34.4] Tờ bản đồ số:

[34.5] Diện tích đất phi nông nghiệp ghi trên GCN:

[34.6] Diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[34.7] Loại đất/Mục đích sử dụng:

[34.8] Hạn mức (*Hạn mức tại thời điểm cấp GCN*):

[35] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[35.1] Diện tích: [35.2] Loại đất/Mục đích đang sử dụng:

[36] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[37] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

3. Trường hợp miễn, giảm thuế [38] (*ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách...*):
.....

4. Căn cứ tính thuế

[39] Diện tích đất thực tế sử dụng: [40] Hạn mức tính thuế:

[41] Thông tin xác định giá đất:

[41.1] Loại đất/mục đích sử dụng: [41.2] Tên đường/vùng:

[41.3] Đoạn đường/khu vực: [41.4] Loại đường:

[41.5] Vị trí/hạng: [41.6] Giá đất: [41.7] Hệ số (đường/hẻm...):

[41.8] Giá 1 m² đất (*Giá đất theo mục đích sử dụng*):

5. Diện tích đất tính thuế

5.1. Đất ở (*Tính cho đất ở, bao gồm cả trường hợp sử dụng đất ở để kinh doanh*)

Tính trên diện tích có quyền sử dụng

[42] Diện tích trong hạn mức (thuế suất: 0,03%)	[43] Diện tích vượt không quá 3 lần hạn mức (thuế suất: 0,07%)	[44] Diện tích vượt trên 3 lần hạn mức (thuế suất 0,15%)
...	...	...

5.2. Đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[45] Diện tích: [46] Hệ số phân bổ:

5.3. Diện tích đất sản xuất kinh doanh - Tính trên diện tích sử dụng đúng mục đích:

[47] Diện tích: [48] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.4. Đất sử dụng không đúng mục đích hoặc chưa sử dụng theo đúng quy định:

[49] Diện tích: [50] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[51] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.5. Đất lấn chiếm:

[52] Diện tích: [53] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[54] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

..., ngày.....tháng..... năm.....

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CHỦ NÃNG²

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

¹ Khi có thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông, người nộp thuế không phải kê khai các chỉ tiêu liên quan đến thửa đất mà cơ quan nhà nước có thể tra cứu theo Sổ giá, chứng nhận do người nộp thuế kê khai.

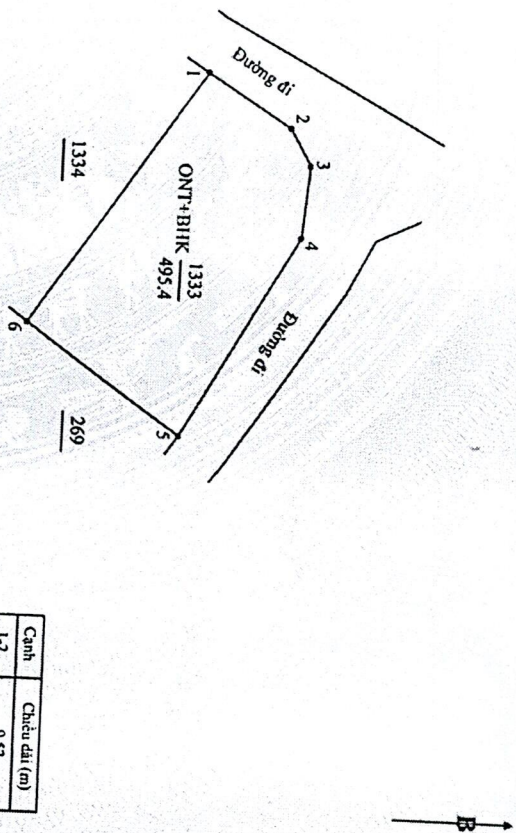
² Đối với trường hợp chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất thì văn phòng đăng ký đất đai xác nhận. Đối với các trường hợp khác thì cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận.

II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thừa đất:

- a) Thừa đất số: 1333, tờ bản đồ số: 4,
- b) Địa chỉ: Xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi,
- c) Diện tích: 495,4m², (bằng chữ: Bốn trăm chín mươi lăm phẩy bốn mét vuông),
- d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng,
- e) Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 100,0m²; Đất trồng cây hàng năm khác 395,4m²,
- f) Thời hạn sử dụng: Đất ở tại nông thôn: Lâu dài; Đất trồng cây hàng năm khác: Đến ngày 30/11/2069,
- g) Nguồn gốc sử dụng: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất 33,3m²; Được tặng cho đất được Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất 66,7m²; Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 78,8m²; Được tặng cho đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 316,6m²,
- 2. Nhà ở: -/-
- 3. Công trình xây dựng khác: -/-
- 4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-
- 5. Cây lâu năm: -/-
- 6. Ghi chú: -/-

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

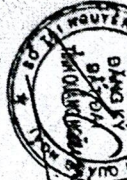


Cạnh	Chiều dài (m)
1-2	9,52
2-3	4,09
3-4	6,94
4-5	22,38
5-6	18,29
6-1	29,70

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 05 năm 2024

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI

KT. GIÁM ĐỐC

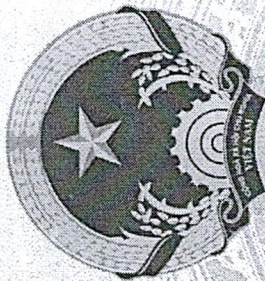


PHÓ GIÁM ĐỐC

Số vào sổ cấp GCN: VP 25669

IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận	
Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Ông: Nguyễn Huệ

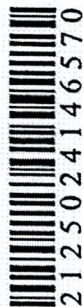
Năm sinh: 1960, CCCD số: 051060007846

Địa chỉ thường trú: Xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi

DP 112558

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



2125024146570